

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỘI NHÀ BÁO VIỆT NAM TRONG XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LÀM BÁO

PGS, TS NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Ngày nhận bài: 2/2/2026; Ngày phản biện: 3/2/2026; Ngày duyệt đăng: 14/4/2026.

● **Tóm tắt:** Trong bối cảnh truyền thông số phát triển mạnh mẽ, cùng với mặt trái của cơ chế thị trường và áp lực cạnh tranh thông tin, vấn đề đạo đức nghề nghiệp của người làm báo đang đứng trước nhiều thách thức. Việc giữ gìn, củng cố và phát huy các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp vì vậy trở thành yêu cầu cấp thiết, mang tính chiến lược lâu dài. Với vai trò là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của những người làm báo, Hội Nhà báo Việt Nam có vị trí đặc biệt quan trọng trong việc định hướng, giáo dục, giám sát và phát huy đạo đức nghề nghiệp của người làm báo. Bài viết tập trung phân tích vai trò đó trong bối cảnh mới, chỉ ra những kết quả, hạn chế, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội trong lĩnh vực này.

● **Từ khóa:** Hội Nhà báo Việt Nam; Đạo đức nghề nghiệp; Nhà báo; Báo chí.



Đạo đức nghề nghiệp của người làm báo trong bối cảnh truyền thông hiện đại

Đạo đức nghề nghiệp luôn giữ vai trò cốt lõi trong nền báo chí cách mạng Việt Nam, là nền tảng tạo nên bản lĩnh chính trị, phẩm chất nghề nghiệp và uy tín xã hội của người làm báo. Đạo đức nghề nghiệp của người làm báo không chỉ là hệ thống các chuẩn mực ứng xử trong hoạt động tác nghiệp, mà còn thể hiện trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của nhà báo trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Các giá trị như trung thực, khách quan, nhân văn, tôn trọng sự thật, bảo vệ công lý và cái đúng được xem là những nguyên tắc bất biến trong hoạt động báo chí, đồng thời là thước đo chuẩn mực đối với mỗi nhà báo.

Tuy nhiên, trong bối cảnh truyền thông hiện đại, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và mạng xã hội, môi trường hoạt động báo chí đã có những thay đổi sâu sắc. Ngày nay, người làm báo phải tác nghiệp trong không gian thông tin đa chiều, cạnh tranh gay gắt và biến động liên tục. Áp lực về tốc độ đưa tin, yêu cầu thu hút công chúng, cùng với cơ chế vận hành chịu tác động của yếu tố thị trường đã làm nảy sinh nhiều thách thức mới đối với đạo đức nghề nghiệp của người làm báo. Thực tế cho thấy, không ít trường hợp vì chạy theo lượt xem và mức độ lan tỏa, một bộ phận người làm báo đã sa vào tình trạng “giật tit câu khách”, đưa tin thiếu kiểm chứng, khai thác đời tư, thậm chí

tiếp tay cho các hành vi sai trái, vi phạm đạo đức nghề nghiệp và pháp luật.

Có thể thấy, sự xuống cấp đạo đức nghề nghiệp của người làm báo, dù chỉ ở một bộ phận nhỏ, cũng gây ra những hệ lụy nghiêm trọng. Việc thông tin thiếu trách nhiệm, thiếu khách quan hoặc bị chi phối bởi lợi ích cá nhân không chỉ làm tổn hại danh dự của người làm báo mà còn ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan báo chí, đồng thời làm xói mòn niềm tin của công chúng vào hoạt động báo chí. Trong môi trường thông tin bị nhiễu loạn bởi tin giả, tin xuyên tạc, những biểu hiện lệch chuẩn này còn tạo ra khoảng trống thông tin chính thống, gián tiếp tiếp tay cho các nguồn thông tin độc hại phát tán trong xã hội. Trước tình hình đó, việc củng cố và nâng cao đạo đức nghề nghiệp của người làm báo không chỉ dừng lại ở việc nhắc lại các nguyên tắc mà cần được triển khai thành chiến lược bài bản, hệ thống, có chiều sâu và tính thực thi cao.

Vai trò của Hội Nhà báo Việt Nam trong xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo

Trong bối cảnh đạo đức nghề nghiệp của người làm báo đang đứng trước nhiều sức ép và thách thức, Hội Nhà báo Việt Nam, với tư cách là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của người làm báo, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc kiến tạo, định hướng và nâng cao chuẩn mực đạo đức báo chí. Vai trò này không chỉ thể hiện ở chức năng đại diện cho giới báo chí cả nước, mà còn ở năng lực định hình các giá trị nghề nghiệp, bảo đảm phù hợp với yêu cầu chính trị - xã hội trong từng giai đoạn phát triển của đất nước.

Đặc biệt, vai trò này đã được khẳng định rõ ràng và chính thức trong hệ thống pháp lý. Điều 12, Luật Báo chí năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 1/7/2026) quy định Hội Nhà báo Việt Nam có nhiệm vụ: “1. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, người làm báo./ 2. Ban hành và tổ

chức thực hiện quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo./ 3. Kết luận hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp của người làm báo; xử lý hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp của người làm báo không phải là hội viên./ 4. Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp và nghiệp vụ báo chí cho hội viên” (Quốc hội, 2025). Quy định này là cơ sở pháp lý quan trọng để Hội Nhà báo Việt Nam thực thi quyền và nghĩa vụ trong việc xây dựng, phổ biến, giám sát và xử lý các vấn đề liên quan đến đạo đức nghề nghiệp của người làm báo. Như vậy, từ chỗ là một tổ chức nghề nghiệp chủ yếu mang tính định hướng, Hội Nhà báo Việt Nam đã được trao vai trò pháp lý rõ ràng, với thẩm quyền và chế tài đặc biệt quan trọng trong lĩnh vực này.

Thời gian qua, Hội Nhà báo Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản quan trọng nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ được pháp luật giao phó. Việc xây dựng *Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam* (năm 2016) và *Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo Việt Nam* (năm 2018) là những bước đi thiết thực, phù hợp với yêu cầu của luật, đồng thời đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn trong bối cảnh truyền thông ngày càng phức tạp. Các văn bản này không chỉ là công cụ định hướng nhận thức và hành vi của người làm báo, mà còn là căn cứ để Hội thực hiện chức năng giám sát, điều chỉnh hành vi nghề nghiệp của hội viên, qua đó góp phần xây dựng môi trường báo chí lành mạnh và có trách nhiệm.

Bên cạnh vai trò ban hành các chuẩn mực, Hội Nhà báo các cấp còn thực hiện nhiệm vụ giáo dục, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của người làm báo thông qua các hoạt động như tập huấn, hội thảo, tọa đàm chuyên đề, sinh hoạt nghiệp vụ... Các hình thức này góp phần lan tỏa nhận thức đúng đắn, nâng cao ý thức tự giác và trách nhiệm của hội viên đối với các vấn đề đạo đức trong tác nghiệp và ứng xử xã hội. Ở nhiều địa phương, các hội, chi hội nhà báo đã có sáng

kiến tổ chức sinh hoạt chuyên đề gắn với các tình huống thực tiễn, qua đó tạo không gian trao đổi, phản biện nghề nghiệp có chiều sâu.

Mặt khác, Hội còn là chủ thể quan trọng trong việc phát hiện, tôn vinh và bảo vệ những tấm gương đạo đức nghề nghiệp tiêu biểu. Các tiêu chí đạo đức đã được lồng ghép trong hoạt động chấm Giải Báo chí quốc gia, giải thưởng danh giá nhất của giới báo chí, nhằm khẳng định đạo đức không tách rời chuyên môn mà là một thành tố cấu thành chất lượng tác phẩm báo chí. Đồng thời, Hội cũng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý báo chí trong việc giám sát, phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp, qua đó nâng cao tính răn đe và giữ gìn kỷ cương nghề báo.

Như vậy, từ phương diện pháp lý đến thực tiễn triển khai, có thể khẳng định Hội Nhà báo Việt Nam đã và đang đóng vai trò trung tâm trong việc xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo. Vì vậy, Hội không chỉ là nơi kết nối nghề nghiệp mà cần tiếp tục phát huy mạnh mẽ hơn vai trò định hướng, giáo dục, giám sát và bảo vệ những giá trị đạo đức báo chí, coi đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm giữ vững bản sắc và sức mạnh của nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Một số kết quả nổi bật trong xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo

Trong những năm gần đây, dưới sự lãnh đạo và điều phối của Hội Nhà báo Việt Nam, công tác xây dựng và bảo vệ đạo đức nghề nghiệp của người làm báo đã đạt được những kết quả thiết thực, góp phần củng cố bản lĩnh chính trị, uy tín nghề nghiệp và niềm tin xã hội đối với báo chí cách mạng.

Trước hết, nhận thức về đạo đức nghề nghiệp trong đội ngũ người làm báo đã có sự chuyển biến rõ rệt. Nhiều cơ quan báo chí và hội viên đã thể hiện sự thận trọng hơn trong lựa chọn đề tài, xử lý thông tin và khai thác nguồn tin. Thực tế cho thấy, nhận thức của hội viên về các chuẩn

mục đạo đức nghề nghiệp đã được nâng lên rõ rệt thông qua các hoạt động sinh hoạt chuyên đề, đào tạo, kiểm tra và phản biện nội bộ. Đa số hội viên ở các cấp Hội đều có tinh thần tự giác tuân thủ Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam. Các biểu hiện như “giật tít, câu khách”, đăng tin thiếu kiểm chứng, hay chạy theo thông tin một chiều đã giảm đáng kể ở các cơ quan báo chí. Ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân và tinh thần phụng sự xã hội của người làm báo ngày càng được nâng cao.

Thứ hai, công tác xử lý vi phạm đạo đức nghề nghiệp được thực hiện kịp thời, chặt chẽ, nghiêm minh. Qua theo dõi, nắm bắt và tiếp nhận phản ánh từ nhiều kênh thông tin, Hội Nhà báo Việt Nam nhận thấy, trong thời gian gần đây, hiện tượng phóng viên, cộng tác viên của một số cơ quan báo chí lợi dụng danh nghĩa báo chí để hoạt động trái pháp luật, sách nhiễu cơ quan, doanh nghiệp, địa phương có dấu hiệu gia tăng, diễn biến phức tạp (Tùng Quang, 2024). Hội đồng xử lý vi phạm quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam đã xem xét và xử lý nhiều trường hợp vi phạm nghiêm trọng, trong đó có các hình thức như cảnh cáo, thu hồi thẻ hội viên, kiến nghị rút thẻ nhà báo. Một số vụ việc điển hình như: Vụ việc phóng viên lợi dụng danh nghĩa báo chí để đe dọa doanh nghiệp, thông tin về doanh nghiệp sai lệch với động cơ không trong sáng, vụ lợi, “làm khó” doanh nghiệp... đã được xử lý nghiêm theo đúng quy trình phối hợp giữa Hội và cơ quan quản lý nhà nước (Nhóm PV, 2020). Những kết quả này không chỉ thể hiện tính răn đe, mà còn phản ánh sự thay đổi trong cách tiếp cận: Từ khuyến cáo mềm dẻo sang cơ chế giám sát và chế tài có hiệu quả.

Thứ ba, đạo đức nghề nghiệp ngày càng trở thành tiêu chí quan trọng trong đánh giá chất lượng tác phẩm báo chí và hình ảnh người làm báo. Trong các mùa Giải Báo chí quốc gia và

các giải báo chí khác thời gian gần đây, hội đồng chấm giải không chỉ đánh giá tác phẩm theo các tiêu chí chuyên môn, mà còn xét đến tính nhân văn, đạo đức phản ánh và tác động xã hội tích cực. Nhiều tác phẩm phản ánh vai trò, kết quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân trong tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Phúc Hằng, 2025).

Thứ tư, vai trò của Hội Nhà báo Việt Nam với tư cách là một thiết chế nghề nghiệp đã được khẳng định rõ hơn trong nhận thức xã hội. Nhiều vụ việc liên quan đến đạo đức báo chí, trước khi được xử lý hành chính hoặc pháp lý, đều có sự tư vấn hoặc đánh giá sơ bộ từ phía Hội. Sự hiện diện của Hội trong vai trò giám sát nghề nghiệp không chỉ tạo niềm tin cho hội viên mà còn là điểm tựa về mặt đạo đức cho công chúng khi tiếp cận thông tin báo chí trong bối cảnh môi trường truyền thông đang ngày càng phức tạp và khó kiểm soát.

Những kết quả trên cho thấy, công tác xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo dưới sự dẫn dắt của Hội Nhà báo Việt Nam đã đạt được những chuyển biến rõ rệt cả về nhận thức, hành vi và cơ chế thực thi. Đây là nền tảng quan trọng để tiếp tục hoàn thiện mô hình “đạo đức nghề nghiệp chủ động” trong báo chí Việt Nam hiện đại, góp phần giữ vững niềm tin của công chúng và uy tín của nền báo chí cách mạng.

Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân trong xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, công tác xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo hiện nay vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn cả về nhận thức, cơ chế tổ chức, cũng như năng lực triển khai thực tiễn. Vì vậy, việc nhận diện rõ những bất cập này có ý nghĩa quan trọng trong việc đề xuất các giải pháp đồng bộ và khả thi trong thời gian tới.

Trước hết, nhận thức về đạo đức nghề nghiệp

trong một bộ phận người làm báo vẫn còn biểu hiện hình thức, chưa thực sự trở thành động lực nội sinh để điều chỉnh hành vi. Một số phóng viên, nhất là phóng viên trẻ bị cuốn theo áp lực về tương tác, lượt xem, hoặc ảnh hưởng bởi cơ chế thị trường, dẫn đến hiện tượng thiên lệch thông tin, phóng đại vấn đề, thậm chí có hành vi vi phạm đạo đức hoặc pháp luật. Mặc dù Hội Nhà báo Việt Nam đã ban hành 10 điều Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, song việc chuyển hóa nhận thức thành hành động cụ thể, nhất quán trong toàn hệ thống báo chí vẫn còn là một thách thức.

Thứ hai, cơ chế giám sát và xử lý vi phạm đạo đức nghề nghiệp trong nội bộ tổ chức Hội còn thiếu tính đồng bộ, chưa đủ mạnh và chưa có sức răn đe. Một số Hội Nhà báo địa phương hoạt động còn mang tính hình thức, chưa phát huy đầy đủ vai trò giám sát hội viên. Quy trình phát hiện, xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí đôi khi còn chậm trễ, thiếu tính công khai, minh bạch; trong khi đó, một số cơ quan báo chí có xu hướng bao che, nể nang khi hội viên sai phạm, gây khó khăn cho công tác chấn chỉnh kỷ cương đạo đức.

Thứ ba, hệ thống công cụ, phương thức giáo dục đạo đức nghề nghiệp đối với người làm báo chưa được cập nhật kịp thời với sự phát triển của môi trường truyền thông số. Nhiều nội dung giáo dục đạo đức còn mang tính lý thuyết, chung chung, chưa bám sát thực tiễn hành nghề hoặc các tình huống đạo đức cụ thể. Trong các mặt công tác của hội còn thiếu các mô hình minh họa, bài học điển hình, hay cơ sở dữ liệu phản ánh thực tiễn vi phạm đạo đức nghề nghiệp của người làm báo; các hoạt động bồi dưỡng còn xa rời nhu cầu thực tế của hội viên, đặc biệt là trong bối cảnh báo chí đang vận hành trên các nền tảng kỹ thuật số đa dạng, phức tạp.

Thứ tư, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội Nhà báo và các cơ quan chủ quản, cơ quan

quản lý báo chí trong việc đồng bộ hóa quy chuẩn đạo đức và quy trình nghiệp vụ. Một số trường hợp sai phạm chưa được xử lý kịp thời là do thiếu sự thống nhất trong nhận thức giữa các bên về bản chất đạo đức hay vi phạm hành chính, pháp lý. Điều này cho thấy nhu cầu cấp thiết hình thành cơ chế phối hợp linh hoạt, đồng bộ giữa các bên có liên quan nhằm đảm bảo hiệu lực thực thi đạo đức nghề nghiệp trong toàn hệ thống báo chí.

Bên cạnh đó, không thể không kể đến áp lực tài chính kéo dài mà các cơ quan báo chí đang phải đối mặt, khiến việc duy trì và phát triển hoạt động ngày càng gặp nhiều khó khăn. Trong bối cảnh nguồn thu truyền thống suy giảm mạnh do sự cạnh tranh của các nền tảng số, mạng xã hội và sự thay đổi trong hành vi tiếp nhận thông tin của công chúng, nhiều cơ quan báo chí buộc phải tìm mọi cách để tồn tại về tài chính. Hoạt động “kinh tế báo chí” trở thành một yêu cầu cấp thiết nhưng cũng tiềm ẩn nhiều hệ lụy về đạo đức nghề nghiệp nếu không được định hướng đúng.

Trên thực tế, tại không ít cơ quan báo chí, năng lực của người làm báo không còn được đánh giá chủ yếu qua chất lượng tác phẩm hay tính chính luận, phản biện, định hướng xã hội, mà qua khả năng “kéo được hợp đồng”, “gắn được truyền thông doanh nghiệp” hoặc mang lại nguồn thu cho tòa soạn. Mối quan hệ giữa hoạt động nghiệp vụ và hoạt động kinh tế ngày càng chùng lún, tạo ra nguy cơ xói mòn chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, nhất là khi phóng viên bị giao chỉ tiêu doanh thu, gắn trực tiếp với thu nhập hoặc vị trí công tác. Đây là biểu hiện rõ rệt của việc “thương mại hóa hoạt động báo chí” mà các văn kiện của Đảng đã nhiều lần cảnh báo. Vì vậy, việc đánh giá năng lực của người làm báo trên cơ sở tài chính không những sai lệch về bản chất nghề nghiệp, mà còn vô tình thúc đẩy tâm lý vụ lợi, tiếp tay cho hiện tượng “báo hóa tạp chí”, “báo chí đánh hội đồng”, hoặc ngược lại, “né tránh

phản biện” vì xung đột lợi ích. Trong môi trường như vậy, rất khó để đạo đức nghề nghiệp phát huy được vai trò điều chỉnh và soi đường cho hoạt động báo chí chính danh.

Từ góc nhìn sâu hơn, có thể thấy rằng nền báo chí Việt Nam hiện đang đứng trước sức ép ngày càng lớn từ môi trường thông tin mở, toàn cầu hóa và sự bùng nổ của các nền tảng mạng xã hội. Trong khi đó, năng lực tự vệ về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo chưa thật sự tương xứng với tốc độ phát triển công nghệ và yêu cầu mới về tính chuyên nghiệp, trách nhiệm xã hội. Điều này đòi hỏi phải xây dựng một nền tảng đạo đức mang tính hệ thống, đồng thời có khả năng thích ứng linh hoạt với thực tiễn truyền thông đang không ngừng biến đổi.

Giải pháp và kiến nghị nhằm phát huy vai trò của Hội Nhà báo Việt Nam trong xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo

Từ những vấn đề đặt ra trong thực tiễn hoạt động báo chí hiện nay, việc phát huy vai trò của Hội Nhà báo Việt Nam trong xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo đòi hỏi các giải pháp tổng thể, đồng bộ, có tính chiến lược lâu dài và khả thi trước mắt. Những giải pháp này cần được thực hiện từ cả phương diện tổ chức, thể chế, nâng cao nhận thức, đổi mới phương pháp đến hoàn thiện cơ chế phối hợp và giám sát.

Một là, cần tiếp tục nâng cao nhận thức của đội ngũ người làm báo về vai trò cốt lõi và giá trị nền tảng của đạo đức nghề nghiệp trong bối cảnh truyền thông hiện đại. Đạo đức không thể là khẩu hiệu mà phải là hành vi có ý thức và thói quen văn hóa trong tác nghiệp. Muốn vậy, các cấp Hội cần đẩy mạnh hình thức giáo dục đạo đức nghề nghiệp gắn với thực tiễn, đưa các tình huống cụ thể, các vụ việc điển hình (tích cực và tiêu cực) vào nội dung bồi dưỡng, tập huấn. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cần trở thành một phần không thể thiếu trong quá trình đào tạo, quy hoạch và sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác báo chí, chứ không chỉ giới hạn

trong những buổi sinh hoạt định kỳ.

Hai là, đổi mới tư duy và phương pháp tổ chức hoạt động của Hội Nhà báo các cấp theo hướng linh hoạt, chủ động, thiết thực hơn. Theo đó, cần khuyến khích xây dựng các mô hình điểm về đạo đức báo chí tại các cơ quan báo chí lớn, từ đó nhân rộng ra toàn hệ thống; đồng thời, khai thác hiệu quả các nền tảng số để tổ chức diễn đàn, tọa đàm, giao lưu trực tuyến về các chủ đề đạo đức nghề nghiệp đang được xã hội quan tâm. Bên cạnh đó, cần thiết lập cơ sở dữ liệu về vi phạm và các biểu hiện lệch chuẩn đạo đức trong hoạt động báo chí làm công cụ học tập và cảnh báo kịp thời cho hội viên.

Ba là, hoàn thiện cơ chế giám sát và xử lý vi phạm đạo đức nghề nghiệp theo hướng minh bạch, kịp thời và hiệu quả. Hội Nhà báo Việt Nam cần tiếp tục phát huy vai trò trong việc phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước để thống nhất quy trình tiếp nhận phản ánh, xử lý và công bố kết luận đối với các vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Đồng thời, cần thiết lập các kênh tiếp nhận phản ánh vi phạm đạo đức một cách thuận tiện, bảo vệ người làm báo chân chính trước những áp lực vô lý từ doanh nghiệp, tổ chức hoặc cá nhân bị phản ánh tiêu cực.

Bốn là, trong bối cảnh đạo đức nghề nghiệp đã được xác định là tiêu chí bắt buộc trong bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật đối với lãnh đạo cơ quan báo chí theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 28/2/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo cơ quan báo chí, yêu cầu đặt ra là phải bảo đảm tính chặt chẽ, đồng bộ và minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện. Theo đó, Điều 2 của Quy định số 101-QĐ/TW nhấn mạnh: “Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch, đúng trách nhiệm, quyền hạn, quy trình, thủ tục” (Ban Chấp hành Trung ương, 2023).

Trong đó, Hội Nhà báo Việt Nam có vai trò

quan trọng trong việc giám sát đạo đức nghề nghiệp của hội viên, đặc biệt là những người giữ vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan báo chí. Vì vậy, Hội cần chủ động phối hợp với cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý báo chí trong quá trình đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm và khen thưởng; đồng thời thiết lập cơ chế phản ánh, góp ý độc lập khi phát hiện các dấu hiệu vi phạm hoặc biểu hiện yếu kém về đạo đức nghề nghiệp. Việc thực hiện vai trò này cần bám sát nguyên tắc: “Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, phóng viên cơ quan báo chí có bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới” (Ban Chấp hành Trung ương, 2023). Ngoài ra, Hội cần đề xuất lồng ghép nội dung đánh giá đạo đức nghề nghiệp vào các tiêu chí chấm điểm thi đua, xếp loại hằng năm đối với các cơ quan báo chí. Qua đó cho thấy, đạo đức nghề nghiệp không chỉ là “điều kiện cần” trong công tác bổ nhiệm cán bộ mà còn trở thành chỉ số thường xuyên phản ánh chất lượng tổ chức và cá nhân trong hoạt động báo chí.

Năm là, cần có các giải pháp cụ thể để giảm áp lực kinh tế hóa báo chí đối với phóng viên, biên tập viên - nguyên nhân sâu xa dẫn đến vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Về lâu dài, cần thể chế hóa chủ trương “phát triển báo chí chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại” bằng các cơ chế tài chính phù hợp, bảo đảm để cơ quan báo chí thực hiện đúng chức năng thông tin, định hướng, phản biện và giám sát xã hội. Đối với các cơ quan chủ quản báo chí, cần có quy định nghiêm cấm việc gắn chỉ tiêu tài chính với đánh giá năng lực của phóng viên, đồng thời giám sát chặt chẽ các hoạt động truyền thông có yếu tố thương mại.

Sáu là, cần đề cao vai trò chủ thể của chính người làm báo với tư cách là hội viên Hội Nhà báo Việt Nam trong việc tự rèn luyện, tuân thủ và thực hành đạo đức nghề nghiệp. Đạo đức báo

chí, suy cho cùng, không thể áp đặt từ bên ngoài mà phải bắt đầu từ ý thức tự giác, lòng trung thực và tinh thần trách nhiệm của từng nhà báo đối với xã hội và nghề nghiệp. Mỗi hội viên cần nhận thức rõ rằng việc tuân thủ đạo đức nghề nghiệp không chỉ là danh dự cá nhân, mà còn là nghĩa vụ bắt buộc gắn với tư cách hội viên.

Đồng thời, Hội Nhà báo Việt Nam cần siết chặt hơn nữa cơ chế ràng buộc giữa Hội và hội viên trong thực thi đạo đức nghề nghiệp. Trách nhiệm nêu gương, phản biện nội bộ, cảnh báo vi phạm cần được cụ thể hóa bằng các quy định minh bạch và đảm bảo hiệu lực. Mặt khác, Hội cần định kỳ đánh giá, rà soát việc tuân thủ đạo đức của hội viên, gắn với công tác thi đua, khen thưởng và xem xét tư cách hội viên trong những trường hợp vi phạm hoặc tái phạm. Mỗi hội viên không chỉ có quyền được bảo vệ, mà còn phải có nghĩa vụ giữ gìn danh dự chung của tổ chức thông qua chính cách hành xử nghề nghiệp của mình.

Bây là, tiếp tục thể chế hóa vai trò của Hội Nhà báo Việt Nam trong hệ thống chính sách, pháp luật báo chí. Trên cơ sở Luật Báo chí, cần rà soát, bổ sung các quy định cụ thể hơn về quyền, trách nhiệm và cơ chế phối hợp của Hội trong giáo dục, kiểm tra, xử lý vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Bên cạnh đó, cần bảo đảm điều

kiện tổ chức, ngân sách và nhân lực để Hội có thể thực thi hiệu quả vai trò được giao phó, đặc biệt trong môi trường truyền thông số đang thay đổi nhanh chóng như hiện nay.

Như vậy, đạo đức nghề nghiệp là nền tảng bản sắc của báo chí cách mạng, đồng thời là trụ cột giữ gìn niềm tin xã hội trong bối cảnh truyền thông đang chuyển dịch nhanh, phức tạp và khó kiểm soát. Việc phát huy vai trò của Hội Nhà báo Việt Nam trong xây dựng đạo đức nghề nghiệp của người làm báo không chỉ là nhiệm vụ riêng của tổ chức Hội, mà còn là yêu cầu mang tính hệ thống, xuyên suốt, liên ngành, kết hợp giáo dục, tổ chức, pháp lý và bản lĩnh cá nhân. Những kết quả đạt được trong thời gian qua là rất đáng ghi nhận, song vẫn chưa tương xứng với kỳ vọng và yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với nền báo chí cách mạng. Thách thức đặt ra hiện nay là làm thế nào để các quy định về đạo đức nghề nghiệp không chỉ tồn tại trên giấy, mà thực sự trở thành hành vi thực tiễn, thành nội lực tự điều chỉnh của mỗi nhà báo và mỗi cơ quan báo chí... Trong kỷ nguyên thông tin đa chiều, khi công nghệ có thể làm “nhiều” sự thật, đạo đức nghề nghiệp chính là kim chỉ nam giúp người làm báo không chệch khỏi sứ mệnh phục vụ công lý, bảo vệ sự thật và thúc đẩy tiến bộ xã hội ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương (2023), *Quy định số 101-QĐ/TW về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo cơ quan báo chí*, ban hành ngày 28/2/2023.
2. Nhóm PV (2020), *Xử lý nghiêm lợi dụng danh nghĩa báo chí “làm khó” doanh nghiệp*, <https://baovephapluat.vn/cai-cach-tu-phap/dien-dan/xu-ly-nghiem-loi-dung-danh-nghia-bao-chi-lam-kho-doanh-nghiep-90285.html>
3. Phúc Hằng (2025), *Vinh danh các tác phẩm xuất sắc tại Lễ trao giải Báo chí toàn quốc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*, <https://baotintuc.vn/thoi-su/vinh-danhcac-tac-pham-xuat-sactai-le-trao-giai-bao-chi-toan-quoc-phong-chong-tham-nhung-lang-phi-tieu-cuc-20250929175725898.htm>
4. Quốc hội (2025), *Luật Báo chí*, Luật số 126/2025/QH15, ban hành ngày 10/12/2025.
5. Tùng Quang (2024), *Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp người làm báo*, <https://baovanhoa.vn/doi-song/xu-ly-nghiem-nhung-truong-hop-vi-pham-phap-luat-dao-duc-nghe-nghiep-nguoi-lam-bao-61382.html>